TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2022/HS-ST
Ngày 08 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Hà.

Ông Nguyễn Thế Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2022/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HS ngày 16/5/2022 đối với bị cáo:

Hoàng Thị Thu T, sinh năm 1979 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn L, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Thu mua phế liệu; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; con ông Hoàng Thọ P (đã chết) và bà Phạm Thị Kim T. Có chồng Nguyễn Văn T (đã ly hôn) và có 05 con.

Tiền án: Ngày 22/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đang chấp hành án.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/02/2000, bị Tòa án nhân dân thị xã Phan Rang – Tháp Chàm (nay là thành phố Phan Rang - Tháp Chàm), tỉnh Ninh Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân".

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trạm giam A2 huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lưu Văn H – trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1958. Nơi cư trú: Khu phố X, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 07/02/2022, Hoàng Thị Thu T điều khiển xe mô tô biển số 51Y9-1956 đến nhà bà Nguyễn Thị S ở khu phố X, phường P, thành phố P để thu mua phế liệu. Tại đây, T xin bà S đi nhờ nhà vệ sinh, bà S đồng ý. Khi đi ngang qua tủ kính, đặt gần cửa nhà thấy tủ không khóa, bên trong có 01 bóp nữ màu nâu, đen đựng tiền (T thấy trước đó bà S cầm tiền bán hàng hóa bỏ vào trong bóp da này), không có ai trông coi nên T nảy sinh ý định lấy trộm bóp da trên. T đi tới, mở tủ lấy bóp da cất giấu vào trong người rồi quay ra tiếp tục thu mua phế liệu. Trên đường về tới đoạn đường cầu Đạo Long 1, thuộc phường Đạo Long, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, T dừng xe lại kiểm tra bên trong bóp da thấy có số tiền 7.200.000 đồng và một số giấy tờ, T lấy tiền rồi vứt bóp da cùng giấy tờ vào bãi rác gần đó. Số tiền lấy trộm được, T dùng 3.000.000 đồng để trả nợ, số tiền 4.200.000 đồng còn lại T đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số: 13/KLTS ngày 23 tháng 2 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm kết luận: 01 bóp da 3 ngăn, màu nâu, đen, kích thước (8 x 13)cm có giá trị là 50.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Hoàng Thị Thu T chiếm đoạt là 7.250.000 đồng.

- Về vật chứng thu giữ: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đã thu giữ của Hoàng Thị Thu T gồm: 01 bóp da màu nâu, đen; Số tiền 4.200.000 đồng; 01 xe mô tô BKS 51Y9-1956, nhãn hiệu Sanda, màu nâu nho.

- Về dân sự: Bà Nguyễn Thị S đã nhận lại đủ số tiền và tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm.

Cáo trạng số 53/CT-VKSPRTC ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Hoàng Thị Thu T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc xảy ra như nội dung cáo trạng đã truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

- Bị hại bà Nguyễn Thị S vắng mặt, có đơn trình bày: Đề nghị Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về dân sự: Bà S đã nhận lại tiền và tài sản bị mất nên không yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị Thu T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị Thu T từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Áp

dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với bản án số 36/2021/HS-ST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án.

- Về biện pháp tư pháp: Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô, BKS 51Y9-1956, nhãn hiệu Sanda, màu nâu nho để điều tra xử lý.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, hoàn cảnh khó khăn gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, con nhỏ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp trong khung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, xét việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Thị Thu T tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 07/02/2022, tại nhà bà Nguyễn Thị S ở khu phố 1, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, bị cáo T đã thực hiện hành vi trộm cắp của bà S 01 bóp da màu nâu, đen trị giá 50.000 đồng và số tiền bên trong là 7.200.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bà S là 7.250.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Hoàng Thị Thu T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Hoàng Thị Thu T đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên phải xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án ngày 22/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 20 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Nay bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, đã bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình mức án phù hợp cho bị cáo.

Bị cáo Hoàng Thị Thu T đang phải chấp hành án hình phạt 20 (hai mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 36/2021/HS-ST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 04/04/2022. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt và buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã trả lại 01 bóp da màu nâu, đen và số tiền 4.200.000 đồng cho bà S. Bị cáo Hoàng Thị Thu T đã bồi thường cho bà S số tiền 3.000.000 đồng còn lại. Bà S đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bóp da màu nâu, đen là tang vật của vụ án do Hoàng Thị Thu T giao nộp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã trả lại cho bà Nguyễn Thị S chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

- Đối với số tiền 4.200.000 đồng do Hoàng Thị Thu T giao nộp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã trả lại cho bà Nguyễn Thị S là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô, BKS 51Y9-1956, nhãn hiệu Sanda, màu nâu nho thu giữ của Hoàng Thị Thu T không có giấy tờ hợp pháp. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm qua xác minh chưa xác định được chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử tiếp tục giao xe cho Cơ quan điều tra tạm giữ để xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

[7]. Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo, xác định tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo là phù hợp, quan điểm xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Xét đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo T là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Thị Thu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo, có đơn xin miễn án phí, do đó Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị Thu T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị Thu T 12 (mười hai) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt: 20 (hai mươi) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù của Bản án này. Buộc bị cáo Hoàng Thị Thu T phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 Bản án là 32 (ba mươi hai) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 04/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao 01 (một) xe mô tô BKS 51Y9-1956, nhãn hiệu Sanda, màu nâu nho cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ, xử lý sau. (*Hiện xe mô tô BKS 51Y9-1956 đang được quản lý tại kho vật chứng Công an thành phố Phan Rang – Tháp).*

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Thị Thu T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/6/2022); vắng mặt bị hại quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; Bị hại; NBC;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Diệu